

Số: 12/2023/QĐST-HNGĐ

Tp. Vinh Long, ngày 22 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG
TỈNH VINH LONG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Thới

2. Bà Dương Thị Phụng

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 392/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1980. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; Hiện đang sinh sống tại: Số A, đường A, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- **Bị đơn:** Chị **Cao Phương T1**, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Số A, đường A, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thanh T với chị Cao Phương T1.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Cao Phương T1 có 01 con chung tên Nguyễn Đan T2, sinh ngày 18/12/2008. Hiện Đan T2 đang sống chung với chị T1. Anh T và chị T1 thống nhất tiếp tục giao Nguyễn Đan T2 cho chị Cao Phương T1 nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh

hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh T.

2.3. Về tài sản chung: Anh T và chị T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

2.4. Về nợ chung: Anh T và chị T1 xác định không có nợ chung, cũng không ai nợ vợ chồng anh, chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

2.5. Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Thanh T tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 5.060.000đ theo biên lai thu số 0001588 ngày 25/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, nên hoàn trả anh T 4.760.000đ (bốn triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Mỹ Thuận